TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 30 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Thó Suy và bà Ly Giờ Gụ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Văn M (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1987, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nông Văn S, sinh năm 1966 và con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1965, hiện cùng trú tại tổ M, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị S, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

` Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2024, tạm giam ngày 07/6/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lê Văn H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/5/2024, Nông Văn M nảy sinh ý định đi mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Nông Văn M mang theo số tiền 2.000.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-352.83 đi đến đoạn đường Đ thuộc phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu đen với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nông Văn M cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/5/2024, Nông Văn M dùng dao lam cắt một ít ma túy từ cục ma túy to, rồi chia thành 03 phần và lấy mảnh giấy gói lại thành 03 gói, Nông Văn M tiếp tục cắt một ít ma túy từ cục ma túy to rồi sử dụng, số ma túy còn lại, Nông Văn M gói lại bằng nilon màu trắng, buộc bằng dây chỉ màu đen, bên ngoài gói thêm lớp nilon màu đen. Sau khi gói ma túy xong, Nông Văn M cất cả 04 gói vào trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/6/2024, Nông Văn M mang theo 04 gói ma túy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 352.83 đi ra thành phố Lào Cai. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nông Văn M điều khiển xe mô tô đi đến Km 27 + 800 tỉnh lộ 156B thuộc thôn A, xã Q, huyện B thì bị tổ công tác Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã Q đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, Nông Văn M tự giác lấy từ trong túi quần bên trái, phía trước đang mặc trên người ra 04 gói (trong đó có 01 gói được gói bằng nilon màu đen, bên trong có 01 gói nilon màu trắng được buộc bằng dây chỉ màu đen; 03 gói giấy màu trắng có in nhiều ký tự chữ và số, trong 04 gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục) nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma tuý mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã mời người chứng kiến đến, đưa Nông Văn M và tang vật về trụ sở Công an xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn M, thu giữ 01 dao lam, 31 mảnh giấy hình chữ nhật có nhiều hình và chữ viết.

Tại bản kết luận giám định số 231/KL-GĐMT ngày 06/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Mẫu M1: 2,793 gam; Mẫu M2: 0,429 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nông Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nông Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 2,402 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, mảnh nilon màu đen, mảnh nilon màu trắng, sợi chỉ màu đen, mảnh giấy gói màu trắng có in nhiều ký tự chữ và số và bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong theo quy định; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng, trên mặt của dao lam có chữ "CROMA"; "PREMIUM"; 31 tờ giấy được cắt dạng hình chữ nhật có nhiều hình và chữ viết; Đề nghị tịch thu của Nông Văn M để nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, model BLADE, biển kiểm soát 24B2 – 352.83, số khung 365XGY801097, số máy JA36B0602071, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 100320 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 05/4/2018, biển số đăng ký 24B2-352.83 mang tên Sùng A T. Ngoài ra đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn M khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 30/5/2024 bị cáo đã đi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở

đường Đ, thuộc phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy với giá 2000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, sau khi mua được ma túy bị cáo đem về nhà dùng dao lam cắt một ít ma túy từ cục ma túy to rồi chia thành 03 phần và gói lại thành 03 gói, bị cáo tiếp tục cắt một ít ma túy từ cục ma túy to rồi sử dụng, số ma túy còn lại, bị cáo gói lại bằng lớp nilon màu trắng và buộc bằng dây chỉ màu đen, bên ngoài gói thêm lớp nilon màu đen. Sau khi gói ma túy xong, bị cáo cất cả 04 gói vào trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 09 giờ ngày 01/6/2024, bị cáo mang theo 04 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 352.83 đi ra thành phố L chơi, mục đích bị cáo mang theo ma túy để sử dụng và để bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến Km 27 + 800 tỉnh lộ 156B thuộc thôn A, xã Q, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 31/CT-VKSBX ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nông Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hám lợi và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ 3,222 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án: Liên quan trong vụ án này còn có 01 người đàn ông ở khu vực đường Đ, thuộc phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai, theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 30/5/2024. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà bị cáo Nông Văn M đã khai nhận, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 3,222 gam Heroine, đã trích mẫu 0,82 gam để giám định không hoàn lại, còn lại 2,402 gam, mảnh nilon màu đen, mảnh nilon màu trắng, sợi chỉ màu đen, mảnh giấy gói màu trắng có in nhiều ký tự chữ và số, bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong theo quy định; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng, trên mặt của dao lam có chữ "CROMA"; "PREMIUM"; 31 tờ giấy được cắt dạng hình chữ nhật có nhiều hình và chữ viết. Xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với các mảnh nilon, sợi chỉ màu đen, các mảnh giấy gói màu trắng, lưỡi dao lam không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ của Nông Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, model BLADE, biển kiểm soát 24B2-352.83, số khung 365XGY801097, số máy JA36B0602071, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 100320 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 05/4/2018, biển số đăng ký 24B2-352.83 mang tên Sùng A T. Xét thấy bị cáo dùng xe mô tô vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nông Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về đề nghị của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nông Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma

túy". Xử phạt bị cáo Nông Văn M 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,402 gam Heroine, mảnh nilon màu đen, mảnh nilon màu trắng, sợi chỉ màu đen, mảnh giấy gói màu trắng có in nhiều ký tự chữ và bì niêm phong ban đầu gửi giám định tất cả được đựng trong 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia; 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn M tại km 27 + 800 tỉnh lộ 156B thuộc thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 01/6/2024" và 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng, trên mặt của dao lam có chữ "CROMA"; "PREMIUM"; 31 tờ giấy được cắt dạng hình chữ nhật có nhiều hình và chữ viết.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước của Nông Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, model BLADE, biển kiểm soát 24B2-352.83, số khung 365XGY801097, số máy JA36B0602071, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 100320 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 05/4/2018, biển số đăng ký 24B2-352.83 mang tên Sùng A T.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2024.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- Trại tạm giam công an tỉnh LC;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA DS huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

Phạm Thị Thu Hằng